

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST

Ngày : 23/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Phước

2. Bà Lê Thị Thu Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRỌNG D ; sinh năm: 1989 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường B, phường H, quận N, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà: Ngô Kim L (chết); Vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: 06/11/2018. (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Nguyễn Trần Vũ T (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: đường S, Phường H, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh

2/Bà Nguyễn Ngọc Loan A – sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: đường B, phường H, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 06/11/2018, Công an phường 4, quận Tân Bình phát hiện Nguyễn Trọng D điều khiển xe Vision màu nâu biển số 59F-50193 trước nhà ở đường D có biểu hiện nghi vấn nên mời về công an phường làm việc. Qua kiểm tra phát hiện D đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Trọng D khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá. Do muốn có tiền mua ma túy sử dụng, D nảy sinh ý định mua ma túy để bán. Đầu tháng 11/2018, D mua 5 gói ma túy đá của người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch) tại khu vực chợ Gò Vấp với giá 1.250.000 đồng, D sử dụng được 2 gói còn lại 3 gói D dán vào thẻ nhựa điện thoại bỏ trong bóp da cất vào cốp xe Vison màu nâu biển số 59F-50193. Khoảng 23h30 ngày 05/11/2018, D điều khiển xe Vision màu nâu biển số 59F-50193 mượn của chị ruột là Nguyễn Ngọc Loan A đến khu vực Gò Vấp mua của T 1 gói ma túy đá với giá 1.250.000 đồng để về phân ra bán. D cất gói ma túy đá trong túi quần bên trái đi đến đường D thì công an Phường B, quận T mời về trụ sở kiểm tra thu giữ ma túy trong người và trong cốp xe. Test D dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu được:

- Thu trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Trọng D đang mặc có: 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu được niêm phong trong một bì thư dán kín, bên ngoài gói niêm phong có dấu vân tay, chữ ký xác nhận của Nguyễn Trọng D, chữ ký ĐTV Phan Sĩ Hoà và hình dấu của Công an Phường B, quận T. Kết quả giám định tại phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho biết chất thể không màu khối lượng 2,4385 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Thu trong bóp màu đen trong áo khoác để trong cốp xe Vision màu nâu biển số 59F-50193 có 03 gói nylon chứa chất tinh thể không màu gắn trên thẻ sim 4G được niêm phong trong một bì thư dán kín, bên ngoài gói niêm phong có dấu vân tay, chữ ký xác nhận của Nguyễn Trọng D, chữ ký ĐTV Phan Sĩ Hoà và hình dấu của Công an phường B, quận T. Kết quả giám định tại phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho biết chất thể không màu khối lượng 1,0130 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- 01 xe máy Vision màu nâu biển số 59F1 – 50193. Kết quả xác minh, xe do Nguyễn Trần Vũ T đứng tên chủ sở hữu, hiện nay T không có mặt tại địa phương. Qua làm việc, chị Nguyễn Ngọc Loan A cho biết chị mua xe trên của Nguyễn Trần Vũ T vào tháng 10 năm 2018, việc mua bán có làm giấy tay nhưng đã thất lạc, chưa sang tên chủ sở hữu. D mượn xe đi công việc chỉ đưa giấy đăng ký xe cho D giữ. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, số imei: 357623083484640, kèm pin và simcard; 01 áo khoác màu đen có chữ Sapporo; 01 bóp màu nâu có chữ Levis; 01 kéo; 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Trọng D; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trọng D ; 01 giấy đăng ký xe; số tiền 540.000 đồng.

Đối với người phụ nữ tên T bán ma túy cho D, do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 19 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Trọng D, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng D đã có hành vi cất giấu 3,4515 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, số imei: 357623083484640, kèm pin và simcard là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 540.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 áo khoác màu đen có chữ Sapporo; 01 bóp màu nâu có chữ Levis; - 01 kéo là những vật không còn giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Trọng D; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trọng D. Hội đồng xét xử xét thấy đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 006179 và 01 xe máy Vision màu nâu biển số 59F1 – 50193 bị cáo D dùng làm phương tiện phạm tội, xe do ông Nguyễn Trần Vũ T đứng tên đăng ký sở hữu, tuy nhiên qua xác minh hiện ông T không còn ở địa phương. Chị Nguyễn Ngọc Loan A trình bày, chị mua xe trên của Nguyễn Trần Vũ T vào tháng 10 năm 2018 với giá 15.000.000 đồng, có giao giấy chứng nhận đăng ký xe, việc mua bán có làm giấy tay nhưng đã thất lạc, chưa sang tên chủ sở hữu. Chị Anh cho em là Nguyễn Trọng D mượn xe không biết việc D phạm tội, chị Anh có yêu cầu nhận lại xe máy nhưng không có tài liệu chứng minh việc mua bán xe là hợp pháp. Quá trình điều tra chưa làm việc được với chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cho Công an quận Tân Bình thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thời gian 1 năm nếu không làm việc được với chủ sở hữu thì làm thủ tục giao trả chiếc xe trên cho người quản lý hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc Loan A, trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, có 01 thẻ nhựa bên trong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1799 là tang vật ma túy còn lại sau giám định. Hội đồng xét xử xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng D 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2018.

[2]- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen có chữ Sapporo; 01 bóp màu nâu có chữ Levis; 01 kéo; 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, có 01 thẻ nhựa bên trong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn, ghi số 1799 là tang vật ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, số imei: 357623083484640, kèm pin và simcard.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng D: số tiền 540.000 đồng; 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Trọng D; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trọng D.

- 01 xe máy Vision màu nâu biển số 59F1 – 50193 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 006179. Giao cho Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau 01 năm nếu không làm việc được với chủ sở hữu thì làm thủ tục giao trả chiếc xe trên cho người quản lý hợp pháp là bà Nguyễn Ngọc Loan A. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 64/PNK ngày 15/3/2019 của Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QLNVLQ
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Tâm